TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2019/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Vinh, ngày 06 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 42/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2019, của những người yêu cầu:

- **Anh Lê Văn H**, sinh năm 1974; Nơi ĐKHKTT: Xóm N, Xã V, huyện NĐ, NA; Nơi tạm trú: Số 46, Đường H, phường Đ, thành phố V, tỉnh NA;

- **Chị Hoàng Thị N**, sinh năm 1985; Nơi ĐKHKTT: Xóm N, Xã V, huyện NĐ, NA; Nơi tạm trú: Số 46, Đường H, phường Đ, thành phố V, tỉnh NA;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con ngày 26 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con ngày 26 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn H và chị Hoàng Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn H và chị Hoàng Thị N thuận tình ly hôn.

2.2. Về việc nuôi con chung: Anh Lê Văn H và chị Hoàng Thị N có một con chung là: Lê Văn Hoàng P, sinh ngày: 21/5/2014.

Anh H và chị N cùng thống nhất thỏa thuận giao con chung là Lê Văn Hoàng P, sinh ngày: 21/5/2014 cho chị Hoàng Thị N trực tiếp chăm sóc nuôi

dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lê Văn H do chị Hoàng Thị N không yêu cầu.

Anh Lê Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Chị Hoàng Thị N cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Lê Văn H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về tài sản chung: Anh Lê Văn H và chị Hoàng Thị N không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về lệ phí: Anh Lê Văn H và chị Hoàng Thị N thống nhất anh Lê Văn H chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Hđã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí Tòa án số 0002899 ngày 26/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Vinh;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- UBND xã M, ĐL, NA
(KH ngày 01/7/2013);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Nga